

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 12 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Trương Đức Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo: Họ và tên: Nguyễn Văn Th; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Thiện, sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Trương Thị Thịnh, sinh năm 1952; Họ và tên vợ: Trần Thị Hà, sinh năm 1982; Con: Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007); Anh, chị em: Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Bản án số 249/2018/HSST ngày 18/10/2018 của TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2019. Chấp hành xong án phí ngày 06/3/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Na Chặng, xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

* Người làm chứng:

-Bà Trần Thị Dương, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đa Hội, xã Hợp Thịnh, huyện H, tỉnh Bắc Giang

-Anh Trần Thành Đáng, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bảo Tân, xã Đại Thành, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 28/10/2023, tại thôn Bảo Tân, xã Đại Thành, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã Đại Thành bắt quả tang Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978 ở Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi áo phải Thực đang mặc 01 túi nilon màu trắng được buộc kín, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”) và 01 xe mô tô kiểu dáng DREAM II biển kiểm soát 20B1-111.24.

Tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Thực, kết quả: Thực dương tính với chất ma túy.

Tiến hành khám xét nơi ở của Thực tại Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Bắc Giang, kết quả: Không thu giữ gì liên quan đến tội phạm.

Tại Kết luận giám định số 2113/KL-KTHS ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”, được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng được buộc kín là ma túy, có khối lượng 3,542 gam, loại Heroine (Heroin)”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Th khai nhận: Thực là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 28/10/2023, Thực điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-111.24 đi sang khu vực thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên và nhờ một người lái xe ôm mua hộ 500.000 đồng tiền ma túy Heroine. Người này cầm tiền và đưa cho Thực 01 túi nilon được buộc kín, bên trong chứa ma túy. Thực cầm ma túy giấu vào túi áo phải rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực thôn Bảo Tân, xã Đại Thành, huyện H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2023.

- Hình phạt bổ sung: không bị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 - Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 -Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II, biển kiểm soát 20B1-111.24 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” đựng ma túy đã được niêm phong, hoàn lại sau giám định

-Về trách nhiệm dân sự: Không có.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Th tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 28/10/2023 tại thôn Bảo Tân, xã Đại Thành, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978 ở Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện H, tỉnh Bắc Giang đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,542 gam ma túy Heroine trên người thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H kiểm tra phát hiện bắt quả

tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Văn Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Th có nhân thân xấu, vì trước đó bị cáo đã bị xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học, nay lại tiếp tục phạm tội.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Thực ở khu vực thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên do Thực không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II, biển kiểm soát 20B1-111.24 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa ma túy đã được niêm phong, hoàn lại sau giám định.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II, biển kiểm soát 20B1-111.24 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa ma túy đã được niêm phong, hoàn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị SỰ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

